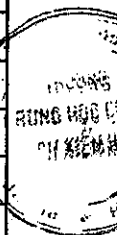


**THÔNG BÁO CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT
NĂM HỌC 2022-2023**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	36	Số 1m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	38	1.3
2	Phòng học bán kiên cố	38	1.3
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	6	1.2
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	3	1.4
7	Bình quân lớp/phòng học	1.06	0.95
8	Bình quân học sinh/lớp	41	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	3304	2.2
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	1645	1.1
VI	Tổng diện tích các phòng		0.0
1	Diện tích phòng học (m ²)	1938	1.3
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	324	0.2
3	Diện tích thư viện (m ²)	115	0.1
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	800	0.5
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	32, 115	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 6	6	0.6
1.2	Khối lớp 7	6	0.65
1.3	Khối lớp 8	6	0.65
1.4	Khối lớp 9	6	0.7
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 6	4	0.4
2.2	Khối lớp 7	3	0.35
2.3	Khối lớp 8	3	0.35
2.4	Khối lớp 9	2	0.3
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	1	70
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập	46	Số học sinh/bộ:



Y A A A	(Đơn vị tính: bộ)	TU	32
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	2	0.06
2	Cát xét		
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	5	0.14
5	Thiết bị khác: Bảng tương tác	3	0.08

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	800

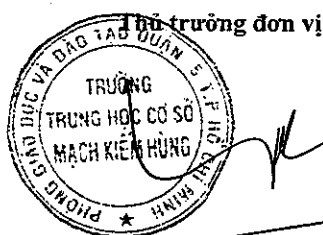
	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	30; 1622	1100	1.5
XIII	Khu nội trú			

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		3		0,1/0,1
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Quận 5, ngày 15 tháng 7 năm 2022



Lê Phước Đạt

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
TRƯỜNG THCS MẠCH KIỂM HÙNG

Biểu mẫu 09

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông
năm học 2022 – 2023**

(Theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017)

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Điều kiện tuyển sinh lớp 6	- Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học năm học 2021 - 2022 - Việc xét tuyển thực hiện theo nguyên tắc phân tuyến theo danh sách của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5, ưu tiên cho học sinh có hộ khẩu Phường 10, 11 Quận 5 rồi mới đến các diện khác.			
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	- Kế hoạch thời gian: 35 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác; - Đảm bảo dạy đủ các môn học theo quy định.			
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- Gia đình phối hợp với nhà trường trong quản lý thời gian học tập của học sinh. - Gia đình phối hợp với nhà trường trong quản lý đầu việc của học sinh. - Gia đình ủng hộ các biện pháp giáo dục của nhà trường, có gì vướng mắc sẽ cùng bàn bạc thống nhất trên cơ sở tạo điều kiện tốt nhất cho việc học tập và rèn luyện của học sinh. - Gia đình phối hợp với nhà trường trong việc tạo và nuôi dưỡng mục đích học tập đúng đắn để học sinh tự giác học tập - Học sinh tuân thủ nội quy của nhà trường, có động cơ, thái độ học tập đúng đắn			
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Tổ chức các hoạt động chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, đạo đức, kỹ năng sống. Chủ đề hàng tháng: truyền thống nhà trường; chăm ngoan, học giỏi; tôn sư, trọng đạo; uống nước nhớ nguồn; mừng xuân, mừng Đảng, tiến bước lên Đoàn,			



		hòa bình, hữu nghị; Bác Hồ kính yêu - Tổ chức các phong trào thi đua học tốt, tham gia các hội thi phong trào chuyên môn, nghiên cứu khoa học, kỹ năng sống.
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	- Hạnh kiểm khá tốt đạt 99%, không có học sinh xếp hạnh kiểm yếu; - Học sinh lên lớp thẳng bằng tỉ lệ trung bình của Quận. - Học sinh tốt nghiệp THCS 100%. - Có học sinh đạt giải trong các phong trào học tập cấp quận, cấp thành phố - Có học sinh thi đậu vào các trường chuyên trong Thành phố
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- Học sinh có khả năng tiếp thu học tập ở cấp THPT hoặc học trường Nghề

Quận 5, ngày 15 tháng 07 năm 2022



Thư trưởng đơn vị

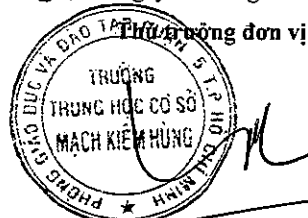
Lê Phước Đạt



THÔNG BÁO CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN NĂM HỌC 2022-2023

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	72													
I	Giáo viên	59	0	4	52	4	0	0	33	27	0	22	31	7	
	Trong đó số giáo viên dạy môn:														
1	Toán	10			9	1			5	5		3	5	2	
2	Văn	11		2	9				7	4		6	5		
3	Anh văn	7			7				2	5		2	5		
4	Lý	4			4				1	3		2	2		
5	Hóa	3		1	2				2	1		2	1		
6	Sinh	2			2				2	0		1	1	0	
7	Sử	4			4				1	3		2	2		
8	Địa	3			2	1			3			2		1	
9	Giáo dục CD	2			1	1			2				1	1	
10	Họa	1			2				1	1		1	1		
11	Kỹ thuật CN	1			1					1			1		
12	Kỹ thuật NN	1			1				1					1	
13	Kỹ thuật NC	0			0				0				0		
14	Nhạc	2			2				1	1			2		
15	Thể dục	4			4				2	2		1	3		
16	Tin học	2		1	1				1	1			2		
17	Tiếng Trung	2			1	1			2					2	
II	Cán bộ quản lý	3			2							3			
1	Hiệu trưởng	1		1						1		1			
2	Phó hiệu trưởng	2		1	1					2		1	1		
III	Nhân viên	13			3	2	2	6							
1	Nhân viên văn thư	1				1									
2	Nhân viên kế toán	1			1					1					
3	Thủ quỹ	1				1			1						
4	Nhân viên y tế	1					1								
5	Nhân viên thư viện	1			1					1					
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1					1								
7	Nhân viên bảo vệ	3						3							
8	Nhân viên khác	4			1			3							

Quận 5, ngày 15 tháng 7 năm 2022



Lê Phước Đạt